

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 177/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 07 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý An toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh trực thuộc Sở Y tế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Thông tư số 37/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BCT ngày 28/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 15/2023/TT-BCT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc tổ chức lại Ban Quản lý An toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh trực thuộc UBND tỉnh thành Ban Quản lý An toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Thông báo số 34/TB-UBND ngày 07/3/2025 Kết luận phiên họp UBND tỉnh thường kỳ tháng 3 năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 585/TTr-SYT ngày 06/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý An toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành; bãi bỏ Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý an toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Sở, ban, ngành, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ban Quản lý An toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: *ml*

- Như Điều 3;
- VPCP (b/c);
- Các Bộ: Y tế, NN&MT, Công Thương (b/c);
- TTTU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, các PCVP, NC, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Xuân Lợi



QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Ban Quản lý An toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh trực thuộc Sở Y tế**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 177/QĐ-UBND

ngày 07/3/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh)

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban Quản lý an toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh (sau đây gọi tắt là Ban) là cơ quan trực thuộc Sở Y tế có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Y tế quản lý nhà nước về lĩnh vực an toàn thực phẩm; kiểm tra, tham mưu xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm thuộc chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý an toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng; được cấp kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách Nhà nước.

3. Ban chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Y tế, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương và các cơ quan chức năng có liên quan.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu giúp Giám đốc Sở Y tế trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh

a) Dự thảo các quyết định, văn bản của UBND tỉnh liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý an toàn thực phẩm và các văn bản khác theo phân công của UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền;

b) Dự thảo kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh trong phạm vi quản lý của Ban Quản lý an toàn thực phẩm;

c) Dự thảo Quyết định quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh theo quy định của pháp luật;

d) Dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Ban Quản lý An toàn thực phẩm;

đ) Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh theo phân công, phân cấp về công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh;

2. Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và các văn bản khác trong lĩnh vực an toàn thực phẩm sau khi được phê duyệt.

3. Triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật và các hoạt động truyền thông khác trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

4. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc ngành Y tế

a) Chủ trì xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm đặc thù của địa phương thuộc ngành y tế quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Giám sát chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý và các cơ sở sản xuất, kinh doanh phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm; nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên; nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm và các thực phẩm khác trên địa bàn theo phân cấp của Bộ Y tế;

c) Tổ chức cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm khác không được quy định tại danh mục của Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường), cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn; quản lý điều kiện bảo đảm an toàn đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, thức ăn đường phố, cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn và các đối tượng theo phân cấp quản lý.

5. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc ngành Nông nghiệp

a) Hướng dẫn, kiểm tra về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, tổ chức thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trong phạm vi được phân công trên địa bàn tỉnh (trừ cơ sở sản xuất ban đầu);

b) Thống kê, đánh giá, phân loại về điều kiện bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối;

c) Thực hiện các chương trình giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá nguy cơ và truy xuất nguồn gốc, điều tra nguyên nhân gây mất an toàn thực phẩm trong phạm vi được phân công trên địa bàn tỉnh theo quy định;

d) Kiểm tra, truy xuất, thu hồi, xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành và quy định của pháp luật;

đ) Quản lý hoạt động chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật;

e) Quản lý hoạt động kiểm nghiệm, tổ chức cung ứng dịch vụ công về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định của pháp luật;

g) Quản lý an toàn thực phẩm đối với khu vực và trung tâm logistics nông sản, chợ đầu mối, chợ đầu giá nông sản trên địa bàn theo phân công của UBND tỉnh;

h) Tổ chức thực hiện kiểm soát an toàn thực phẩm tại chợ thủy sản đầu mối trên địa bàn tỉnh; quản lý mua, bán, sơ chế, chế biến, bảo quản, xuất khẩu, nhập khẩu thủy sản, sản phẩm thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định;

i) Thực hiện nhiệm vụ quản lý về sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật theo quy định của pháp luật;

k) Xây dựng và hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình sơ chế, chế biến, bảo quản, xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản tại địa phương.

6. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc ngành Công Thương

Triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ khâu sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh đối với các loại rượu, bia, nước giải khát, sản phẩm sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến từ bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo, bao bì chứa thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương và các sản phẩm khác, an toàn thực phẩm đối với các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại và các cơ sở thuộc hệ thống dự trữ, phân phối hàng hóa thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở Công Thương.

7. Tổ chức tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm; chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định.

8. Tổ chức, triển khai các hoạt động phòng ngừa, ngăn chặn và khắc phục sự cố về an toàn thực phẩm, ngộ độc thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

9. Hướng dẫn công tác chuyên môn, nghiệp vụ về công tác an toàn thực phẩm cho các tổ chức, cá nhân, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

10. Thực hiện kiểm tra (bao gồm cả kiểm tra sau công bố - hậu kiểm), giám sát, tham mưu xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về an toàn thực phẩm theo sự phân công và quy định của pháp luật.

11. Giúp Giám đốc Sở Y tế quản lý nhà nước đối với các hội và các tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Ban theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện hợp tác trong nước, quốc tế về an toàn thực phẩm theo phân công.

13. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

14. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm thực phẩm của tỉnh.

15. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức trực thuộc Ban theo quy định.

16. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm



việc tại Ban; thực hiện bổ nhiệm, miễn nhiệm, chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá chất lượng đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Ban theo quy định của pháp luật và theo sự phân công, phân cấp.

17. Quản lý tài chính, tài sản và tổ chức thực hiện ngân sách được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp.

18. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Sở Y tế; các Cục chuyên ngành thuộc Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công Thương và các cơ quan có liên quan.

19. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Sở Y tế giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban

a) Ban Quản lý An toàn thực phẩm có Trưởng ban và không quá 02 Phó Trưởng Ban;

b) Trưởng ban là người đứng đầu Ban, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban;

c) Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban chỉ đạo, điều hành một số mặt công tác khi được phân công, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó trưởng ban được Trưởng ban phân công điều hành các hoạt động của Ban;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng ban, các Phó Trưởng Ban do Giám đốc Sở Y tế quyết định theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của UBND tỉnh.

2. Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm:

a) Phòng Hành chính – Tổng hợp và Kiểm tra, giám sát

b) Phòng Quản lý An toàn thực phẩm lĩnh vực Y tế;

c) Phòng Quản lý An toàn thực phẩm lĩnh vực Nông nghiệp và Công Thương;

Cơ cấu tổ chức các phòng chuyên môn: có Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng và các chuyên viên.

3. Trước mắt thành lập 02 Đội kiểm tra an toàn thực phẩm gồm:

- Đội kiểm tra an toàn thực phẩm số 01 (phụ trách địa bàn thành phố Bắc Ninh, thị xã Quế Võ và các huyện: Lương Tài, Gia Bình);

- Đội kiểm tra an toàn thực phẩm số 02 (phụ trách địa bàn thành phố Từ Sơn, thị xã Thuận Thành và các huyện: Yên Phong, Tiên Du).

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng, Đội trực thuộc Ban do Trưởng ban quy định.

Điều 4. Biên chế công chức và số lượng người làm việc

1. Biên chế công chức, số lượng người làm việc của Ban được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức, tổng số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao cho Sở Y tế.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hằng năm Ban xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc báo cáo Sở Y tế trình cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Y tế có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn Ban Quản lý An toàn thực phẩm triển khai thực hiện quy định này.

2. Trưởng Ban Quản lý An toàn thực phẩm có trách nhiệm ban hành quy chế làm việc, quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức trực thuộc.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần bổ sung, sửa đổi, Trưởng Ban Quản lý An toàn thực phẩm báo cáo Giám đốc Sở Y tế phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu; trình UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

